

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HH – TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Nhà văn hóa huyện HH, Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Thế G, sinh năm 2000; nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 10, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn G1, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1977; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ hai; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2023 cho đến nay.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Quang A, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ dân phố số 22, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

2. Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ dân phố số 22, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

3. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 2000. Địa chỉ: Xóm Phúc Thọ, xã NL, huyện NH, tỉnh Nam Định.

- **Người làm chứng:** Ông Đặng Văn G, sinh năm 1975.

(Có mặt: Bị cáo, ông G; vắng mặt: Anh A, anh H, anh C)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11-2023, G vào Youtube xem chuyên mục “Pháo miền Nam 4” trong đó giới thiệu, rao bán các loại pháo nổ và H dẫn người mua bán pháo nổ để kiếm lời. Vì muốn kiếm tiền chi tiêu trong dịp lễ Noel và Tết Nguyên đán, G sử dụng điện thoại Iphone 7 plus, vỏ màu đen, lắp sim số thuê bao 0868.316.975 gọi vào số điện thoại ghi trên video “Pháo miền Nam 4” liên hệ mua 8.000.000 đồng tiền pháo các loại gồm: 07 giàn pháo hoa nổ loại 49 ống pháo, giá 800.000 đồng/01 giàn; 01 giàn pháo hoa nổ loại 9 ống pháo giá 800.000đồng; 01 dây pháo tràng 70cm giá 250.000 đồng; 01 quả pháo hình bóng điện tròn (pháo đầu ông sư) loại đường kính đầu nhỏ 5cm giá 850.000 đồng; 02 quả pháo hình bóng điện tròn loại đường kính đầu nhỏ 3cm giá 250.000 đồng/01 quả. G được tặng kèm 05 quả pháo hình bóng điện tròn loại đường kính 01 cm và 20 dây cháy chậm. Khoảng 05 ngày sau khi liên hệ, G nhận được 01 thùng catton bọc trong túi ni lông màu đen, không ghi thông tin người gửi chỉ ghi địa chỉ tỉnh Đắk Lắk và thanh toán 8.000.000 đồng cho nhân viên giao hàng. G cất giấu toàn bộ số pháo hoa nổ trên tại phòng ngủ của mình và nhờ anh Lê Quang A là bạn giúp giới thiệu chào bán pháo.

Khoảng đầu tháng 11-2023, anh Hoàng Văn C(bạn G) sử dụng điện thoại Iphone 14 vỏ màu tím, lắp sim số 0869152307 gọi vào số điện thoại 0868.316.975 của G hỏi mua 01 giàn pháo hoa nổ loại 49 ống. C đến nhà G nhận pháo, đưa cho G số tiền 1.000.000 đồng. Tối ngày 30-11-2023, C đến nhà G mua thêm 03 hộp pháo nổ loại 49 ống mang về nhà cất giấu. Sáng ngày 02-12-2023, C chuyển khoản trả tiền mua 03 hộp pháo mua thêm cho G với số tiền 3.000.000 đồng. Toàn bộ số pháo mua của G, C đã sử dụng đốt hết.

Sau khi được G nhờ bán pháo nổ và hứa trả công, vào buổi tối khoảng giữa tháng 11-2023, A ngồi uống nước với Đoàn Văn H, A nói với H có nguồn pháo nổ nếu H muốn mua thì A lấy giúp. H nhờ A mua giúp 02 giàn pháo hoa nổ trong đó: 01 giàn pháo loại 36 ống giá 1.400.000đồng; 01 giàn pháo loại 49 ống giá 1.600.000 đồng. Do không có giàn pháo nổ loại 36 ống, G đã tách lấy ra 13 ống pháo từ giàn pháo 49 ống rồi dán lại thành giàn 36 ống. Tối ngày 05-11-2023, G cho 02 giàn pháo nổ gồm 01 giàn loại 36 ống đã dán kín, 01 giàn loại 49 ống vào túi nilon màu đen và đi bộ mang đến đường dong gần nhà A đưa cho A; A đưa đến nhà cho H. H nhận

pháo, cất giấu tại bếp nhà mình và chuyển khoản trả cho G số tiền 3.000.000 đồng. Sáng ngày 06-11-2023, G trả công cho A 400.000đồng, A đã ăn tiêu hết. Số pháo còn lại chưa bán được, G cất giấu ở phòng ngủ để tiếp tục tìm người mua để bán kiếm lời. Số tiền 6.600.000 đồng bán pháo nổ cho C và H, G đã ăn tiêu hết.

Khoảng 12 giờ ngày 21-12-2023, Đặng Thế G bỏ 01 giàn pháo nổ loại 49 ống vào trong túi nilong màu đen mang đi bán. Khi G đang đi trên đường dong thuộc tổ dân phố số 10, thị trấn Thịnh Long, huyện HH thì bị tổ công tác Công an huyện HH kiểm tra, tạm giữ một túi nilon màu đen bên trong có 01 khối hình trụ, kích thước (17x17x10) cm, gồm 49 ống trụ, kích thước mỗi ống (2,5x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có chữ nước ngoài. G khai nhận đó là hộp pháo hoa nổ loại 49 ống mang đi bán. Tổ công tác Công an huyện HH lập biên bản, niêm phong vật chứng (ký hiệu K1). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Thế G, phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ của G: 14 vật hình trụ cùng loại, mỗi vật dài 9.8 cm, đường kính 2 cm (ký hiệu K2.1); 01 vật hình bóng điện tròn dài 19,5 cm, đường kính đầu to 13,5 cm, đường kính đầu nhỏ 5,5 cm, một đầu có dây dẫn (ký hiệu K2.2); 01 vật hình khối hộp kích thước (13x13x19) cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có 09 ống hình trụ (ký hiệu K2.3); 01 vật dài 82 cm, gồm nhiều quả hình trụ nhỏ kết lại với nhau, mỗi quả dài 3 cm, đường kính 0,7 cm, bên ngoài quấn nilong (ký hiệu K2.4); 01 bọc nilong màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu vàng, bên trong có 05 vật hình bóng điện tròn cùng loại, mỗi vật dài 6,5cm, đường kính đầu to 3,5 cm, đường kính đầu nhỏ 2,5 cm (ký hiệu K2.5); 01 túi nilong màu trắng, bên trong có 42 vật hình trụ cùng loại, mỗi vật dài 3cm, đường kính 0,7cm (ký hiệu K2.6); 02 vật hình bóng điện tròn cùng loại, mỗi vật dài 13 cm, đường kính đầu to 7,5cm, đường kính đầu nhỏ 3,5cm (ký hiệu K2.7); 20 đoạn dây cùng loại dài 47,5 cm, đường kính 0,4 cm, một đầu gắn ống nhựa màu đỏ (ký hiệu K2.8). Toàn bộ vật chứng có tổng khối lượng là 3,8 kg, được niêm phong trong một thùng cát tông (ký hiệu K2).

Đoàn Văn H tự nguyện giao nộp 02 hộp pháo đã mua của G gồm: 01 giàn có 36 ống, 01 giàn có 49 ống, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 02 giàn pháo là 2,7 kg, niêm phong ký hiệu K3.

Tại bản kết luận giám định số 117/KL-KTHS ngày 26-12-2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Các mẫu ký hiệu K1, K2, K3 gửi giám định đều là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 8,131 kg.

Cáo trạng số 07/CT-VKSHH ngày 15 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện HH truy tố bị cáo Đặng Thế G về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quan điểm

truy tố bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thế G từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-12-2023. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng đã thu giữ, chưa xử lý trong quá trình điều tra.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HH, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện HH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 11-2023, Đặng Thế G xem trên mạng xã hội, liên hệ mua pháo nổ về cất giấu tại nhà mục đích bán kiếm lời. Ngày 05-12-2023, G nhờ Lê Quang A bán cho Đoàn Văn H 02 giàn pháo nổ khối lượng 2,718 kg lấy số tiền 3.000.000đồng. Khoảng 12 giờ ngày 21-12-2023, G mang 01 giàn pháo nổ loại 49 ống, khối lượng 1,539 kg đi bán thì bị tổ tuần tra Công an huyện HH phát hiện thu giữ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Thế G, thu giữ các loại pháo nổ có tổng khối lượng 3,874kg. Tổng số pháo nổ Đặng Thế G đã bán và cất giấu để bán có tổng khối lượng là 8,131 kg. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với

pháo nổ, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của pháo nổ nhưng vẫn buôn bán để kiếm lời. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; tự nguyện nộp số tiền 6.600.000đồng do buôn bán pháo nổ mà có nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Số tiền 7.000.000đồng thu giữ của Đặng Thế G và Lê Quang A là tiền do mua bán pháo nổ mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, vỏ màu đen thu giữ của Đặng Thế G và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng thu giữ của Hoàng Văn Cdo bị cáo G và anh C sử dụng liên lạc mua bán pháo nổ nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Toàn bộ số pháo nổ hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 sim số thuê bao 0868.316.975 của bị cáo Đặng Thế G và 01 sim số thuê bao 0869152307 của Hoàng Văn C xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người bán pháo nổ trên mạng xã hội cho Đặng Thế G do G không biết rõ căn cước, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8] Hoàng Văn C mua của Đặng Thế G 04 giàn pháo nhưng do C đã đốt toàn bộ số pháo trên nên không thu hồi để giám định được. Lê Quang A được Đặng Thế G nhờ bán pháo nổ nhưng A không biết nguồn gốc pháo và khối lượng pháo Đặng Thế G đã mua cất giấu để bán. A đã giúp G bán cho Đoàn Văn H 02 giàn pháo nổ khối lượng 2,718 kg. Hành vi của C, A, H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không bị xử lý về hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện HH đã văn bản đề nghị kèm tài liệu có liên quan đến Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng để xác minh, xử lý đối với hành vi Hoàng Văn Cđã thực hiện đồng thời đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HH ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Quang A và Đoàn Văn H là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Thế G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thế G phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Đặng Thế G 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 7.000.000đồng (bảy triệu đồng; trong đó: Của bị cáo G 6.600.000đ và của anh A 400.000đ) do bị cáo Đặng Thế G và anh Lê Quang A mua bán pháo nổ mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, vỏ màu đen của Đặng Thế G ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng của Hoàng Văn C.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số pháo nổ hoàn trả mẫu vật sau giám định số 117/KL-KTHS ngày 26-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 sim số thuê bao 0868.316.975 của bị cáo Đặng Thế G và 01 sim số thuê bao 0869152307 của Hoàng Văn C.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2024 và Biên lai thu tiền số 0001999 ngày 29/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HH và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HH).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Thế G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Thế G, anh Hoàng Văn Cđược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Quang A, anh Đoàn

Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện HH;
- Công an huyện HH;
- Chi cục THADS huyện HH;
- UBND thị trấn TL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe